

## AVCO-BINDER 637

### BINDER MỀM CÓ HÀM LƯỢNG FORMALDEHYDE THẤP CHO IN PIGMENT

AVCO-BINDER 637 là Binder có khả năng tự tạo liên kết ngang, hình thành lớp màng mềm và đàn hồi, bền với các quy trình giặt và hóa chất như perchloroethylene ở điều kiện đã tạo thành liên kết.

#### Đặc tính kỹ thuật:

|                             |                                                                                                                  |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Ngoại quan</b>           | Chất lỏng màu trắng sữa                                                                                          |
| <b>Bản chất hóa học</b>     | Nhũ trong nước của đồng trùng hợp Acrylic.                                                                       |
| <b>Bản chất ion</b>         | Nonion                                                                                                           |
| <b>pH</b>                   | $7 \pm 1$                                                                                                        |
| <b>Tính tương thích</b>     | Có thể trộn chung với các chất trợ và pigment thường dùng trong in vải.                                          |
| <b>Bền với chất điện ly</b> | Tốt                                                                                                              |
| <b>Khả năng hòa tan</b>     | Phân tán trong nước với mọi tỉ lệ.                                                                               |
| <b>Bảo quản</b>             | Sản phẩm nên được bảo quản trong thùng kín và tránh để đông lạnh. Khi bảo quản phù hợp ổn định ít nhất 12 tháng. |

#### TÍNH CHẤT MÀNG BINDER:

1. Ngoại quan - trong suốt, không màu.
2. Cảm giác tay - rất mềm, rất đàn hồi.
3. Tính tạo liên kết ngang - có thể tạo liên kết ở giải nhiệt độ 140°C - 180°C. Phản ứng sẽ được tăng tốc với chất xúc tác acid.
4. Tính bền với dung môi - hầu như không tan trong các dung môi thông dụng dụng trong tẩy khô.
5. Bền giặt và ma sát - Khi được gia nhiệt đúng binder bền với nhiều lần giặt, tẩy khô, bền ma sát khô và ướt với các ứng dụng thông thường của vải in. Độ bền phụ thuộc vào loại vải, tỉ lệ giữa binder và pigment, điều kiện gia nhiệt, các thành phần khác trong hồ in, quy trình và hóa chất dùng trong hoàn tất vải, Độ bền màu nên kiểm tra trước cho từng mặt hàng trước khi in đại trà.

**Các tính chất và cách sử dụng:**

1. AVCO-BINDER 637 có thể dùng như chất tạo màng cho pigment hữu cơ và vô cơ cho nhiều loại vải
2. AVCO-BINDER 637 phù hợp cho in dự phòng pigment với nền hoạt tính.
3. AVCO-BINDER 637 phù hợp cho in phá màu với pigment trên nền nhuộm hoạt tính
4. Vải in với AVCO-BINDER 637 rất mềm và không cần phải trộn thêm với nó binder butadiene.
5. Có thể dùng trong tất cả các hồ in nước và dầu với các loại trường in anion hay nonion (poly-acrylic acid, dẫn xuất từ guar).
6. Không chứa dung môi hay các chất nguy hiểm khác.
7. Chứa Formaldehyde thấp.

**Áp dụng:**

**A. Chuẩn bị hồ in:**

Sau đây là công thức tiêu biểu:

|                    | Gr/ kg         | Ghi chú                            |
|--------------------|----------------|------------------------------------|
| WATER              | Chỉnh đến 1000 | Dùng nước mềm.                     |
| ANTIFOAM H50       | 0-3            | Quan trọng khi in màng lớn.        |
| AVCO-CLEAR CHI     | 18 – 24        | Hiệu chỉnh độ nhớt khi cần.        |
| AVCO-BINDER 637    | 50-200         | Lượng dùng tùy theo lượng pigment. |
| CHEMIPRINT PIGMENT | 0-50           | Tùy theo ánh màu.                  |

Trường in và chất chống bọt (nếu cần) được cho vào nước và làm đồng nhất với máy khuấy tốc độ cao (1500-3000 r.p.m) trong 5-10 phút.

Nên thêm binder vào từng phần và giảm tốc độ máy khuấy. Thứ tự pha nên theo như thứ tự trong đơn công nghệ ở trên.

**B. Gắn màu:**

Sau in và sấy vải in nên được hấp ở nhiệt độ cao trong thời gian phù hợp như bảng sau:

| Nhiệt độ (° C) | Thời gian gắn màu (phút) |
|----------------|--------------------------|
| 140            | 4-6                      |
| 150            | 3-5                      |
| 160            | 2-3                      |
| 170            | 1.5-2                    |

**GHI CHÚ:**

1. Độ nhớt của hồ in có thể hiệu chỉnh bằng cách tăng lượng AVCO-CLEAR CHI. Nếu độ nhớt quá cao có thể sửa lại bằng cách thêm một lượng nhỏ chất điện ly (Di ammonium-phosphate hay ammonium sulphate).
2. Dùng 1-3 gr/kg AVCO-ANTIFOAM H50 có thể giải quyết vấn đề bọt trong quá trình chuẩn bị hồ in và khi in.
3. Nếu hồ in được để trong thời gian dài thêm 1-2 gr/l chất bảo quản như AVCO-GARD PR.
4. Khi dùng nước cứng nên bổ sung chất càn hóa như s AVCO-POLYQUEST KAL (Đùng dùng loại E.D.T.A).
5. Sau khi gán màu, không cần thêm công đoạn xử lý nào khác. Nếu khách hàng yêu cầu hoàn tất thêm, kiểm tra ảnh hưởng trên độ bền màu.